

NGUYỄN. HỮU. PHÂN

USCC # 65432 - IV # 075777

14 Cư xá BẮC-HẢI

Phường 15 - Quận 10

TP. HCM - Việt-Nam

July 28, 1989

Mrs KHUÊ. MINH. THỎ

Chairperson

Vietnamese Families of Political

Prisoners Association

Kính thưa Bà,

Chúng tôi là NGUYỄN. HỮU. PHÂN, 60 tuổi, nguyên bác sĩ thiếu-tá liên-dịch trong QĐ. VNCH, số quân 49A/125152, 'Cải-tạo' tập trung tại trại 15 NV Long Thành năm 4.1975, và NGUYỄN. THỊ. TỶ, 60 tuổi, nguyên hiệu-tướng trưởng Bắc-Hải trước 4.1975, là cha mẹ của 4 cháu đã vượt biên bằng thuyền, hiện đang bị nạn tại ba trại tị-nạn ở Đông-Nam-Á,

Kính nhờ Bà Chủ-tịch vui lòng can-thiệp với các cơ quan UNHCR và ODP cho các cháu tị-nạn được sớm định cư và hội nhập Cộng-đồng Việt-Nam tại HOA-KY.

Các cháu là: 1. NGUYỄN. HỮU. CHI, sinh 5.3.1955 ^{độc thân} ~~CHỖ ĐƠN~~, có gia đình, USCC # 65432 - IV # 075776, tới: 14.6.1988, tại: Trại PFA - PALAWAN - PHILIPPINES, qua phỏng vấn JVA, chỗ: INS; 2 và 3: NGUYỄN. THỊ. MỸ. DUYỆM, sinh: 26.7.1957, SÀI GÒN, ^{độc thân} ~~độc thân~~, và NGUYỄN. HỮU. NHÂN, sinh: 28.1.1959, SÀI GÒN, ^{độc thân} ~~độc thân~~, USCC # 65432 - IV # 075777, tới: 20.4.1989, tại: Trại Pulau Bidong Kuala-Lumpur, MALAYSIA, qua phỏng vấn SB: 20.6.1989; và gái thất-tử: NGUYỄN. THỊ. MỸ. HẠNH, sinh: 5.6.1956, SÀI GÒN, ^{độc thân} ~~độc thân~~, USCC # 65432 - IV # 075777, tới: 10.7.1989, tại: Trại Pulau Galang II - INDONESIA.

Trải bao lần thất bại, và bị giam cầm, các cháu vẫn không sờn lòng, quyết tâm đánh đổi sinh mạng mình với cuộc sống tự-do để được học tới và làm việc hữu ích. Nhờ đâu tôi bên bờ tự-do, các cháu có phần nào tại nguyện.

Hôm nay, nhờ lòng nhân đạo hào hiệp của bà trưởng cháu, chúng tôi rất tin tưởng, tuổi xuân mát mát của các cháu sau 14 năm dấn thân đấu khổ sẽ được đền bù xứng đáng.

Chúng tôi xin thành kính tri ân và cầu nguyện ơn trên ban phúc lành cho bà Chủ tịch cũng thân quyến được nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Kính mong,

Cô cháu

NGUYỄN-HỮU-PHÂN

Cháu

NGUYỄN-THỊ-TY

T.B.

Địa chỉ các con:

1. NGUYỄN-HỮU-CHÍ

PA # 15+17

Phil. First Asylum Camp

Puerto Princesa PALAWAN / PHILIPPINES

2. NGUYỄN-THỊ-MỸ-DUYÊN và NGUYỄN-HỮU-NHÂN

MC 411 - PULAU BIDONG CAMP.

KUALA-LUMPUR / MALAYSIA

3. NGUYỄN-THỊ-MỸ-HÀNH

SCC 28 PULAU GALANG

PO. Box 19 QUARANTINE Site II.

Tanjong PINANG RIHAU 29101 / INDONESIA.

(Đồ đạc, check = PO. Box 5)

Đính kèm:

1/ 2 chứng nhận cha mẹ

2/ 1 hôn thú cha mẹ

3/ 4 khai sinh con

4/ 1 khai sinh con nuôi

(Sponsor)

5/ 1 Aff. Relationship

6/ 2 giấy ra trại

NGUYỄN. HỮU. PHÂN

USCC # 65432 - IV # 075777

I4 Cư xá Bắc-Hải

Phường 15 - Quận 10

TP. HCM - Việt-Nam

July 28, 1989

Mrs KHUÊ. MINH. THỎ

Chairperson

Vietnamese Families of Political

Prisoners Association

Kính thưa Bà,

Chúng tôi là NGUYỄN. HỮU. PHÂN, 60 tuổi, nguyên bác sĩ thiếu-tá liên-dịch trong QĐ. VNCH, số quân 49A/125152, 'cải-tạo' tập trung tại trại 15 NV Long Thành năm 4.1975, và NGUYỄN. THỊ. TY, 60 tuổi, nguyên hiệu-trưởng trường Bắc-Hải trước 4.1975, là cha mẹ của 4 cháu đã vượt biên bằng thuyền, hiện đang bị nạn tại ba trại tị-nạn ở Đông-Nam-Á,

Kính nhờ Bà Chủ-tịch vui lòng can-thiệp với các cơ quan UNHCR và ODP cho các cháu tị-nạn được sớm định cư và hội nhập Cộng-đồng Việt-Nam tại HOA-KỲ.

Các cháu là: 1. NGUYỄN. HỮU. CHI, sinh 5.3.1955, ^{Độc thân} mồ côi mẹ, USCC # 65432 - IV # 075776, tời: 14.6.1988, tại: Trại PFA - PALAWAN - PHILIPPINES, qua phỏng vấn JVA, chỗ: INS; 2 và 3: NGUYỄN. THỊ. NỸ. DUYỆM, sinh: 26.7.1957 SÀI GÒN, ^{Độc thân} độc thân, và NGUYỄN. HỮU. NHÂN, sinh: 28.1.1959 SÀI GÒN, ^{Độc thân} USCC # 65432 - IV # 075777, tời: 20.4.1989, tại: Trại Pulau Bidong, Kuala-Lumpur, MALAYSIA, qua phỏng vấn S.B.: 20.6.1989; và gái út: NGUYỄN. THỊ. NỸ. HẸM, sinh: 5.6.1956 SÀI GÒN, ^{Độc thân} USCC # 65432 - IV # 075777, tời: 10.7.1989, tại: Trại Pulau Galang II - INDONESIA.

Trải bao lần thất bại, và bị giam cầm, các cháu vẫn không sờn lòng, quyết tâm đánh đổi sinh mạng mình với cuộc sống tự-do để được học tới và làm việc hữu ích. Bước đầu từ bên bờ tự-do, các cháu có phần nào tận hưởng.

Hôm nay, nhờ lòng nhân đạo hào hiệp của bà thương cháu, chúng tôi rất tin tưởng, tuổi xuân mát mẻ của các cháu sau 14 năm dấn thân đấu khổ sẽ được đền bù xứng đáng.

Chúng tôi xin thành kính tri ân và cầu nguyện Ch. Trần Văn Phước lành cho bà Chủ tịch cũng thân quyến được nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Kính mong,

Chau

NGUYỄN-HỮU-PHẦN

hanh

NGUYỄN-THỊ-TY

T.B.

Địa chỉ các con:

1. NGUYỄN-HỮU-CHÍ

PA # 15+17

Phil. First Asylum Camp

Puerto Princessa PALAWAN / PHILIPPINES

2. NGUYỄN-THỊ-MỸ-DUYÊN và NGUYỄN-HỮU-NHÂN

MC 411 - PULAU BIDONG CAMP.

KUALA-LUMPUR / MALAYSIA

3. NGUYỄN-THỊ-MỸ-HÀNH

SEC. 28 PULAU GALANG

PO. Box 19 QUARANTINE Site II.

JANJUNG PINANG RIAU 29101 / INDONESIA.

(Đạo tâm, check = PO. Box 5)

Đính kèm:

1/ 2 chứng nhận cha mẹ

2/ 1 hôn thú cha mẹ

3/ 4 khai sinh con

4/ 1 khai sinh con nuôi
(Sponsor)

5/ 1 Aff. Relationship

6/ 2 giấy ra trại

1) 0 5 0 0 - 0 - 0 0 0 0



NCI - GỎI :-BỘ TTH/TỔNG-CỤC QUÂN-HUẤN

NCI - NHẬN :-Cục QUÂN - Y.

THÔNG-BAO :-BỘ QUỐC PHÒNG (VP,ĐCNC-LÝ)

-VP/TMT/B.TTH.

-VP/ TCT/TCQH.

"Đề kinh tường trình"

-BỘ TTH/PHÒNG I & PHÒNG TCT.

BẢN VĂN SỐ: 9586/TTH/TCQH/ĐHHL/3 ngày 21-3-75.

THAM CHIẾU:-VT số 504/YK ngày 14-3-1975 sao chuyển dưới số 2920/QP/HQNL/3 ngày 17-3-1975.

4

THỨ I / Y-Sĩ Thiệu-Tả HD/TT NGUYỄN HƯU MIỀN Sq. 49/125.152 được tuyển chọn theo học Khoa Huấn-Luyện Chương-Trình Hậu Đại-Học Sân-Phục-Khoa tại Y-Khoa Đại-Học Đường Saigon.

THỨ II / Trần trọng yêu cầu Quý Cục Khảo sát Y-Sĩ Thiệu-Tả Trình trình-diện Y-Khoa Đại-Học Đường Saigon để lập thủ tục nhập khóa nói trên / Thiết lập thủ-tục hành-chánh cho Sĩ-Quan đương-sự đi thụ-huấn / H Ể T /

TL. Trung-Lương NGUYỄN-BẢO-THỊ
Tổng Cục-Trưởng Tổng-Cục Quân-Huấn
Đại-Tá PHẠM-ĐAT-THÔNG
Tham-khảo-Trưởng TCQH
(Ấn - Ký)

ĐAO Y BẮN CHÁNH KINH GỎI :

- Trung-Tâm Thực-Nghiệm / Phát-Triển.
- Nha-Năng-Tác-Chiến / Bộ TTH.
- "Đề xin cho Sĩ-Quan đương-sự trình diện nhập học"
- Trường Đại-Học Y-Khoa-Saigon
- Phòng Nhân-Viên / Cục Quân-Y "Đề kinh tường"

/HQB, LỀNG 26-3-75 Stc..../

(/TẾT KINH CÔNG HÒA
LỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG THAM-LƯU QUÂN
TỔNG CỤC TIẾP VẬN
CỤC QUÂN Y
SỞ NHÂN HUẤN
PHÒNG HUẤN LUYỆN
Điện-thoại: 30.242

KBC. 4:545, ngày 28 Th.3. 1975

Y-Sĩ Chung-Lương PHẠM-ĐAT-THÔNG
Cục-Trưởng Cục Quân-Y QUINCH
Y-Sĩ Bồi-Dưỡng
Cục Quân-Y

SỐ: 02843 /CTV/CY/1/HL.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ GIÁO-DỤC

TRUNG-TÂM TU-NGHIỆP GIÁO-CHỨC TIỂU-HỌC

CHỨNG-CHỈ TU-NGHIỆP

Ban Giám-Đốc Trung-tâm E-u-nghiệp
Giáo-chức Tiểu-học chứng-nhận:
Bà Nguyễn thị Tỵ, (hiệu-trưởng) Tiểu-học
tỉnh Saigon

Đã tham-dự khóa XXV tại Trung-tâm E-u-nghiệp
từ ngày 25.10.1967 đến ngày 18.11.1967.

Saigon, ngày 18 tháng 11 năm 1967

T.M. Ban Giám-Đốc Trung-Tâm Tu-Nghiệp

Giám-Đốc



Nguyễn Quý-Rồng

B.S. NGUYỄN-QUÝ-RỒNG



HÔN-THÚ BẠC Nhưt

Số hiệu I4
(1)

Người chồng (Tên, họ)	NGUYEN HUU PHAN
Nghề-nghiep :	Sinh-viên
Sanh tại :	SAIGON
Sanh ngày :	Ngày 21 tháng 7 năm 1929
Cư-trú tại :	Phu-nhuân
Cha chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	NGUYEN VAN LOI (chết)
Mấy tuổi :	-----
Nghề-nghiep :	-----
Cư-trú tại :	-----
Mẹ chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	LE THI LIEU (chết)
Mấy tuổi :	-----
Nghề-nghiep :	-----
Cư-trú tại :	-----
Chú-hôn đến trai : (Tên, họ)	LE THI CHAT
Mấy tuổi :	72 tuổi
Nghề-nghiep :	Không nghề
Cư-trú tại :	Phu-nhuân
Người vợ : (Tên, họ)	NGUYEN THI TY
Vợ (chánh hay vợ thứ) :	Vợ chánh
Nghề-nghiep :	Không nghề
Sanh tại :	SAIGON
Sanh ngày :	Ngày 5 tháng 12 năm 1929
Cư-trú tại :	Phu-nhuân
Cha vợ : (Tên, họ, sống chết phải nói)	NGUYEN VAN CHO
Mấy tuổi :	52 tuổi
Nghề-nghiep :	Tu chuc
Cư-trú tại :	Phu-nhuân

(1) Lễ chưa đủ
lược-biên án tòa
cải giấy hôn-thú lại.

Ban toàn sao bộ HON THU 1955
Hội viên Hộ tịch

Trường văn Thôn

Nhân thư chu kỳ trên đây của
Hội viên Hộ tịch Xã Phú-nhuân

nhuân, ngày 6-5-1959

Dai-diện Xã,



SỬ VẤN NHÂN

Mẹ vợ :	(Tên, họ, sống chết phải nói)	NGUYEN THI NGO
Mấy tuổi :		50 tuổi
Nghề-nghiệp :		Làm việc nhà
Cư-trú tại :		Phu-nhuân
Chủ-bôn bên gái :	(Tên, họ)	NGUYEN THI NEN
Mấy tuổi :		60 tuổi
Nghề-nghiệp :		Làm việc nhà
Cư-trú tại :		Phu-nhuân
Người làm mai :	(Tên, họ)	-----
Mấy tuổi :		-----
Nghề-nghiệp :		-----
Cư-trú tại :		-----
Ngày cưới :		---
Ngày khai :		---
Vợ chồng có khai nhận con tư-sanh làm con chánh-thứ không ? :		-----
Họ, tên, tuổi, ngày sanh, nơi sanh của mỗi con tư-sanh nhận là con chánh-thứ :		---
Người chứng thứ nhất :	(Tên, họ)	NGUYEN HUU CO
Mấy tuổi :		24 tuổi
Nghề-nghiệp :		Sinh-viên (Si-quan)
Cư-trú tại :		Phu-nhuân
Người chứng thứ nhì :	(Tên, họ)	NGUYEN THI GIANG
Mấy tuổi :		41 tuổi
Nghề-nghiệp :		Làm việc nhà
Cư-trú tại :		Phu-nhuân

Lập tại Phú-nhuân, ngày 29 tháng giêng 1959

Vợ chồng,

NGUYEN HUU PHAN
NGUYEN THI TY

Mat-nhon,

X NGUYEN VAN LOI và LE THI LI
NGUYEN VAN CHO và NGUYEN PHI

Cha mẹ hai bên,

Chủ-hôn,

LE THI CHAT
NGUYEN THI NEN

Nhơn-chứng,

NGUYEN HUU CO
NGUYEN THI GIANG

PHẢI ĐẶT - Chữ trống không - dùng tên thì phải kéo một nét.



MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1212 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646

659-6647

Số USCC# 65432

Số ODP-Bangkok-IV# 075777
(nếu biết)

Mẫu Mối - Form A

ĐƠN XIN ĐOÀN TỤ GIA-ĐÌNH
(Thân Nhân Ở Việt-Nam)

Tên Người Đứng Đơn ở Hoa Kỳ: NGUYEN HOANG LANG

Địa Chỉ: _____

Tuổi của Người Đứng Đơn: 38

Nơi Sinh: SATGON VIETNAM

U.S.A.

Ngày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: AUG. 29-1975

Tư dân tộc: VIETNAM

(Quốc gia)

CAMP PENDLETON

(Trại Tỵ-Nạn Nao)

Số "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh): A22 004 806

Số Chứng-Chỉ Nhập-Tịch Mỹ (Nếu có): _____

Quy-chế Hiện-tại của Người Đứng-Đơn: _____

☐ Tỵ-nạn (Chưa có quy-chế Thường-trú-nhân)

☒ Thường-trú-nhân (Đã có Thẻ-Xanh)

Xin đánh dấu ☒ _____

Chú-chích: Dù đã có làm đơn Mẫu I-130, ☐ Công-dân Hoa-Kỳ
cung xin điền mẫu này và
gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện
còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tụ với tôi, (Tôi chấp nhận để
tên tuổi những người dưới đây được thông-báo cho các giới huy-trách như
Cao-uy- Ty-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc
trách chương-trình Đoàn-Tụ Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam).

XIN ĐIỀN CẢ BÀN TIẾNG ANH VÀ THI THUỐC CHỮ KÝ (trên bản tiếng Anh)

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia-Đình với Tôi	Địa-Chỉ Rõ-Rang và Mỗi Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
NGUYEN HUU PHAN	JUL 21-1929 VN	CHA Nuôi	14 CUXA CHIOHA
NGUYEN THI TY	DEC 06-1929 VN	Mẹ Nuôi	PHUONG 25, QUAN 10
NGUYEN THI MY HANH	JUN 05-1956 VN	EM gái	THANH PHO HO CHI MINH
NGUYEN THI MY DUYEN	JUL 26-1957 VN	EM gái	VIETNAM
NGUYEN HUU NHAN	MAR 28-1959 VN	Em Trai	
NGUYEN THI MY LINH	MAR 28-1961 VN	Em gái	
NGUYEN THI MY KHUONG	MAR 05-1961 VN	Em gái	

Người làm đơn ký tên: Lang Nguyen

Ngày làm đơn: 11-02-1976



NATIONAL OFFICE

USCC Reference No. 654

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

ODP-IV No. 0784
(If known)1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005
(202) 659-6646/6647

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (Vietnam)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

Diocese of: SAN BERNARDINO CA. 92324

Your Name: Mr/Mrs/ Ms NGUYEN HOANG LANG Phone (home)
(work)

Your Address

Number Street

County/City State

Zip

Date of Birth: NOV. 02-1945Place of Birth: SATGON VIETNAMDate of Entry to U.S. AUG. 29-1975Alien Number A A22 004 806

Naturalization Certificate Number (If Applicable)

Legal Status Parolee ☐ Permanent Resident Alien ☒ U.S. Citizen ☐I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States, under the ORDERLY DEPARTURE PROGRAM. (ODP) I include a copy of my ☐ I-94 (both sides) ☒ I-151 (Permanent Resident Alien Card)

Name	Sex	Date/Place of Birth	Relation to you	Address in Vietnam
NGUYEN HUU PHAN	M	JUL. 21-1929 VN	STEP FATHER	TH CHYA CHINHOA
NGUYEN THI TY	F	DEC. 06-1929 VN	STEP MOTHER	VILLAGE 25, DISTRICT 10
NGUYEN THI MY HANH	F	JUN. 05-1956 VN	SISTER	DISTRICT 10
NGUYEN THI MY DIEN	F	JUL. 26-1957 VN	SISTER	HOCHIMINH CITY
NGUYEN HUU NHAN	M	JAN 28-1959 VN	BROTHER	VIETNAM
NGUYEN THI MY LINH	F	JUL. 24-1962 VN	SISTER	
NGUYEN THI MY KHANH	F	APR. 11-1965 VN	SISTER	
NGUYEN THI MY NHUNG	F	APR. 04-1966 VN	SISTER	

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Your Signature Lang NguyenSubscribed and sworn to before me this
4th day of November, 1983.

Stamp or Seal of Notary

GRON BLM

Signature of Notary Public

My commission expires: May 1, 1987

the local

should be reported immediately to USCC National Office and
Resettlement Office.

USCC FORM A (6/82)



MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

ODP-IV No. 075776
(if known)1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005
(202) 659-6646/6647

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (Vietnam)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

Diocese of SAN BERNARDINO CA. 92324Your Name: Mr/Mrs/ Ms NGUYEN HOANG LANG Phone (home)

(work)

Your Address

Number Street

Country/City State

Zip

Date of Birth: NOV. 02-1945Place of Birth: SAIGON VIETNAMDate of Entry to U.S. AUG. 29-1975Alien Number A A22 004 806

Naturalization Certificate Number (if Applicable)

Legal Status

Parolee ☐Permanent Resident Alien ☒U.S. Citizen ☐

I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States, under the ORDERLY DEPARTURE PROGRAM. (ODP) I include a copy of my ☐ I-94 (both sides) ☒ I-151 (Permanent Resident Alien Card)

Name	Sex	Date/Place of Birth	Relation to you	Address in Vietnam
NGUYEN HUU CHI	M	MAR. 05-1955 VN	BROTHER	TA CUYA CHINH
TRAN THUY CHAU	F	DEC. 12-1955 VN	SISTER-IN-LAW	VILLAGE 25,
NGUYEN THI LAN CHI	F	NOV. 16-1981 VN	NIECE	DISTRICT 10
				HOCHIMINH CITY
				VIET NAM

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Your Signature

Subscribed and sworn to before me this
4th day of November, 19 83.

Stamp or Seal of Notary

Signature of Notary Public

My commission expires: May 1, 1987

OFFICIAL SEAL
TRUONG HAO
NOTARY PUBLIC - CALIFORNIA
RIVERSIDE COUNTY
My Comm. Expires MAY 1, 1987

** Any change of address should be reported immediately to USCC National Office and the local USCC Diocesan Resettlement Office.

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

(202) 659-6646

659-6647

Số USCC#

Số ODP-Bangkok-IV#
(nếu biết)

Mẫu Mới - Form A

ĐƠN XIN ĐOÀN, TỤ GIA-ĐÌNH
(Thân Nhân Ở Việt-Nam)

Tên Người Đứng Đơn ở Hoa Kỳ: NGUYEN HOANG LANG

Địa Chỉ:

Tuổi của Người Đứng Đơn: 30 Nơi Sinh: Saigon Vietnam

Ngày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: AUG. 29-1975

Tử dân tộc: VIETNAM

CAMP PENDLETON

(Quốc Nào)

(Trại Tỵ-Nạn Nào)

Số "Alien Registration" (Chỉ trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh): A- A22.004.806

Số Chứng-Chỉ Nhập-Tích Mỹ (Nếu có):

Quy-chế Hiện-tại của Người Đứng-Đơn:

Xin đánh dấu ☒ IX

☐ Tỵ-nạn (Chưa có quy-chế Thường-trú-nhân)

☒ Thường-trú-nhân (Đã có Thẻ-Xanh)

Chú-thích: Dù đã có làm đơn Mẫu I-130, ☐ Công-dân Hoa-Kỳ
cũng xin điền mẫu này và
gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện
còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tụ với tôi; (Tôi chấp nhận để
tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hưu-trách như
Cao-Úy Ty-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc
trách chương-trình Đoàn-Tụ Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam).

XIN ĐIỀN CẢ BẢN TIẾNG ANH và THI THỨC CHỮ KÝ (trên bản tiếng Anh)

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia- Đình với Tôi	Địa-Chỉ Rõ-Ràng và Mỗi Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
NGUYEN HUU CHI	MAR.05-1955 VIETNAM	EM trai	14 CUXA CHIOA PHUONG 25
TRAN THUY CHAU	DEC.12-1955 VIETNAM	EM gái	QUAN 10
NGUYEN THI LAN CHI	NOV.16-1951	CHAU gái	THANH PHO HO CHI MINH VIET NAM

Người làm đơn ký tên: Lang Nguyen Ngày làm đơn: 11.03.1983

IV NUMBER 075774
U.S.C. # 65432
Law Offices
WILLIAM W. WOO & ASSOCIATES

ALAIN DO J.D.
LEGAL ASSISTANT

Tel: (714) 775-2434
775-3349

9603 BOLSA Avenue
Westminster, CA 92683

ENGLISH-TRANSLATION FROM VIETNAMESE LANGUAGE

Republic of Viet Nam
Justice Department
Office of South Vietnam

EXTRACTED FROM THE ORDERS OF THE CLERICAL
COUNTY COURT OF SAIGON

Date: 7-28-1959

No. 2494/NDA

The County Court of SAIGON, holds a public session on 7-28-1959

An attestation in lieu of Birth Certificate for NGUYEN HOANG LANG.

In the presence of Misters:

Judge: BUI PHAN QUE

Prosecutor: NGUYEN TEE CUONG

Court Clerk: TRAN VAN TAM

By the order of the Court and according to the applicant of: NGUYEN HUU PHAN
substitute for a birth certificate for acknowledge child.

BY THE ABOVE REASONS:

Declare that:

NGUYEN HOANG LANG, male, was born on 11-2-1945
at Phu Nhuan, Tan Binh, Gia Dinh
is the child of Mr. NGUYEN VAN THANH (deceased)
and Mrs. NGUYEN THI QUI (deceased).

An attestation in lieu of Birth Certificate is issued to: that child
The Court Order must be registered in the retained Birth Record and abstract
on the margin of the birth certificate retain at the record office of the local
County Court.

Applicant must be responsible for Court fees.

Signed:

BUI PHAN QUE

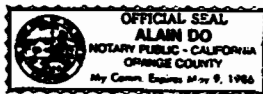
NOTARY PUBLIC: TRAN VAN TAM

EXCERPT FROM THE ORIGINAL
Saigon, dated 11-10-1967
Sr. Court Clerk,
(signed and stamped)

NGUYEN VAN
I AM CONVERSANT WITH

THE ~~Vietnamese~~ AND THE ENGLISH
LANGUAGES. I CERTIFY THAT THE
ABOVE IS A FULL AND TRUE
TRANSLATION INTO ENGLISH OF THE
~~Vietnamese~~ LANGUAGE DOCUMENT
TO WHICH IT IS ATTACHED.

Subscribed and sworn to before me
this 13th day of July, 1985
Alain Do
Notary Public California



Alain Do

ngaquach
SIGNATURE
NGA THI KIEU QUACH
TRANSLATOR

3 ban (1 ban)
Receipt Address of Sponsor.

NGUYỄN - HOÀNG - LANG

Tel.:

REPUBLIC OF VIETNAM

TRANSLATION

PROVINCE : HO CHI MINH

DISTRICT : 3

EXTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

VILLAGE :

YEAR : EXECUTED ON

07-30-1957NO. : 7408

CHILD'S NAME

NGUYEN THI MY DUEN

SEX

FEMALE

DATE OF BIRTH

JUL. 26 - 1957

PLACE OF BIRTH

SAIGON - '62 TRAN QUANG KHAI

FATHER'S NAME

NGUYEN HUU PHAN

OCCUPATION

RESIDING AT

MOTHER'S NAME

NGUYEN THI TY

OCCUPATION

RESIDING AT

RANK OF WIFE

OFFICIAL

EMPLOYMENT

NGUYEN HUU PHAN

CERTIFIED TRUE COPY

HO CHI MINH CITY APR. 27 - 1976

(SIGNED & SEALED)

I, YEN THI LE hereby certify that I am competent to translate from the Vietnamese language in to English, and the above is an exact translation from a copy of the original.

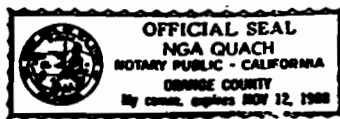
Executed on 1-5-85 at SAN BERNARDINO, CALIFORNIA.

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME

This 5th Day of Jan. 85*ngaquach*

NOTARY PUBLIC

YEN THI LE



REPUBLIC OF VIETNAM

TRANSLATION

PROVINCE : SAIGON

DISTRICT : 3

EXTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

VILLAGE :

YEAR : EXECUTED ON _____ NO. 1135

CHILD'S NAME : NGUYEN HUU NHAN
 SEX : MALE
 DATE OF BIRTH : JAN. 28-1959
 PLACE OF BIRTH : SAIGON, 162 TRAN QUANG KHAI
 FATHER'S NAME : NGUYEN HUU PHAN
 OCCUPATION : STUDENT
 RESIDING AT : PHU NHUAN, 15A THAI LAP THANH STREET
 MOTHER'S NAME : NGUYEN THI TY
 OCCUPATION : HOUSEWIFE
 RESIDING AT : PHU NHUAN, 15A THAI LAP THANH STREET
 RANK OF WIFE : OFFICIAL
 INFORMANT :

CERTIFIED TRUE COPY

FEB. 02 - 1959

(SIGNED & SEALED)

I, YEN THI LE hereby certify that I am competent to translate from the Vietnamese language in to English, and the above is an exact translation from a copy of the original.

Executed on 1-5-85 at SAN BERNARDINO, CALIFORNIA.

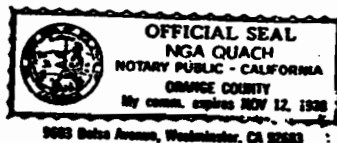
Yen Thi Le
YEN THI LE

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME

This 5th Day of Jan. 85

nga quach

NOTARY PUBLIC



9023 Bates Avenue, Westminster, CA 92683

REPUBLIC OF VIETNAM

TRANSLATION

PROVINCE : HO CHI MINH CITY

DISTRICT : 3

EXTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

NO. : 5611

YEAR : EXECUTED ON

CHILD'S NAME : NGUYEN THI MY HANH
 SEX : FEMALE
 DATE OF BIRTH : JUN. 05 1956 at 23.50
 PLACE OF BIRTH : SAIGON, 196 TRAN QUANG KHAI
 FATHER'S NAME : NGUYEN HUU PHAN
 MOTHER'S NAME : NGUYEN THI TY
 RANK OF WIFE : OFFICIAL
 INFORMANT : NGUYEN HUU PHAN

CERTIFIED TRUE COPY

HO CHI MINH CITY NOV. 05

(SIGNED AND SEALED)

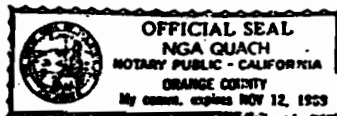
I, YEN THI LE hereby certify that I am competent to translate from
 the Vietnamese language in to English, and the above is an exact
 translation from a copy of the original.

Executed on 1-5-85 at SAN BERNARDINO CALIFORNIA.

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE

THIS 5th DAY OF Jan. 85

... nga quach
 NOTARY PUBLIC



9803 Bala Avenue, Westminster, CA 92683

Số _____ LT

LỆNH THA

Tôi TRƯỞNG CÔNG PHÓ

chức vụ : Giám đốc Công an tỉnh Tiền Giang

Căn cứ quyết định miễn nhiệm số _____ ngày _____ tháng _____ năm 19

của _____ đối với

Căn cứ đề nghị tha số 109 ngày 28 tháng 4 năm 1980

của _____ hội đồng thanh lý _____ đối với

Căn cứ pháp luật hiện hành

RA LỆNH THA

— Họ và tên Nguyễn thị Mỹ Duyên HI danh

— Sinh ngày tháng năm 1977

— Sinh quán

— Trú quán 14 cư xá Bắc Hải Phường 25, Q10 - HCM

— Nghề nghiệp

— Bị bắt ngày 29 tháng 10 năm 1987

— Căn tội xuất cảnh trái phép

Ông giám thị tại _____ tại _____ Công an Tỉnh Tiền Giang

thi hành khi nhận được lệnh này

Lệnh này gửi đến Ông Viện trưởng viện Kiểm sát nhân dân Tỉnh Tiền Giang để tường

Tiền Giang, ngày 29 tháng 4 năm 1988

Công an Tỉnh Tiền Giang

GIÁM ĐỐC



NƠI NHẬN

— Ông Viện trưởng VKSND

địa phương

— Ông Giám Thị ở thi hành

— Đường ủy khi về trình với cơ quan

— Lưu hồ sơ quyền địa phương

332/IT

LỆNH THA

Tại

TRẦN VĂN Y

chức vụ: Phó giám đốc công an tỉnh Tiền Giang

Căn cứ quyết định miễn tố số

ngày

tháng

năm 19

của

đối với

Căn cứ đề nghị tha số

124

ngày 17

tháng 6

năm 1988

của Hội đồng thanh lý án

đối với

Căn cứ pháp luật hiện hành

RA LỆNH THA

- Họ và tên Nguyễn Thị Mỹ Hiền

Bí danh

- Sinh ngày tháng năm 1956

- Sinh quán

- Tra qua: 14 cư xá Bắc Hải - T25 - 10-TP. HCM

- Nghề nghiệp

- Bị bắt ngày 29 tháng 10 năm 1986

- Căn tội Xuất cảnh trái phép

Ông giám thị tại tạm giam

Công an Tỉnh Tiền Giang

thi hành khi nhận được lệnh này

Lệnh này gửi đến Ông Việc trưởng viện Kiểm sát nhân dân Tỉnh Tiền Giang để tường

Tiền Giang, ngày 18 tháng 6 năm 1988

Công an tỉnh Tiền Giang

GIÁM ĐỐC

NƠI NHẬN

- Ông Viện trưởng VKSD

- Ông Giám Thị ở thi hành

- Đường dây khi về trình với giám

quản địa phương

- Lưu hồ sơ

TRẦN VĂN Y